

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN VMI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN VMI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VMI REAL ESTATE INVESTMENT AND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VMI REAL ESTATE JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110122970

**3. Ngày thành lập:** 19/09/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tòa Văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside,,  
Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 39749999

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                   | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                       | 4322        |
| 2.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                              | 4330        |
| 3.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                         | 4390        |
| 4.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Kinh doanh bất động sản (Điều 3 Luật Kinh Doanh Bất Động Sản 2014) | 6810(Chính) |
| 5.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất                                                                                           | 6820        |
| 6.  | Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan                                                                                                                       | 8130        |
| 7.  | Khai thác, xử lý và cung cấp nước                                                                                                                           | 3600        |
| 8.  | Thoát nước và xử lý nước thải                                                                                                                               | 3700        |
| 9.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                           | 4101        |
| 10. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                     | 4102        |
| 11. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                | 4212        |
| 12. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                  | 4299        |
| 13. | Phá dỡ                                                                                                                                                      | 4311        |
| 14. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                           | 4312        |
| 15. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                       | 4321        |

**6. Vốn điều lệ:** 18.000.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.800.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông                    | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                                                                                 | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần  | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN<br>VINHOMES | Tòa nhà văn<br>phòng Symphony,<br>Đường Chu Huy<br>Mân, Khu đô thị<br>sinh thái<br>Vinhomes<br>Riverside,,<br>Phường Phúc Lợi,<br>Quận Long Biên,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0              | 0                        | 0,000        | 0102671977                                                                                                             |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0              | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0              | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0              | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Tổng số                            | 90.000.<br>000 | 900.000.000.00<br>0      | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 90.000.<br>000 | 900.000.000.00<br>0      | 5,000        |                                                                                                                        |            |
| 2   | PHẠM THU<br>HƯƠNG              | Số 193C, Phố Bà<br>Triệu, Phường Lê<br>Đại Hành, Quận<br>Hai Bà Trưng,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam                                                                            | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 90.000.<br>000 | 900.000.000.00<br>0      | 5,000        | 0011690088<br>88                                                                                                       |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0              | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0              | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0              | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0              | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                |                                                                                                                                                                                    | Tổng số                            | 90.000.<br>000 | 900.000.000.00<br>0      | 5,000        |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                                          |                           |               |                    |        |              |
|---|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------|--------------------|--------|--------------|
| 3 | PHẠM NHẬT VƯỢNG | Số 193C, Phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 1.620.000.000 | 16.200.000.000.000 | 90,000 | 001068008888 |
|   |                 |                                                                                          | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0             | 0                  | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                          | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0             | 0                  | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                          | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0             | 0                  | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                          | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0             | 0                  | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                          | Tổng số                   | 1.620.000.000 | 16.200.000.000.000 | 90,000 |              |
|   |                 |                                                                                          |                           |               |                    |        |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHAN THÀNH LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 23/11/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031073003482

Ngày cấp: 14/12/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư

Địa chỉ thường trú: Số nhà 31 Ngõ Giếng, Phố Đông Các, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 31 Ngõ Giếng, Phố Đông Các, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội